

Ngày 26/3/2021, Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật (STKT) đã ra Quyết định số 45/QĐ-HTSTKT về việc ban hành Thể lệ Hội thi STKT tỉnh Quảng Bình lần thứ IX (năm 2021), Ban Biên tập Bản tin Thông tin KH&CN xin trích đăng nội dung Thể lệ Hội thi.

THỂ LỆ HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH QUẢNG BÌNH LẦN THỨ IX (NĂM 2021)

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

Hội thi STKT tỉnh Quảng Bình lần thứ IX (năm 2021) (sau đây gọi tắt là Hội thi) được tổ chức nhằm phát huy và khuyến khích các hoạt động sáng tạo của mọi tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật, thúc đẩy việc áp dụng có hiệu quả các giải pháp kỹ thuật vào sản xuất và đời sống, góp phần tích cực phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Cơ quan tổ chức Hội thi

Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN), Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật, Liên đoàn Lao động, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Quảng Bình phối hợp tổ chức. Trong đó, Sở KH&CN là cơ quan thường trực Hội thi.

Điều 3. Lĩnh vực dự thi

Tất cả các giải pháp sáng tạo kỹ thuật phục vụ sản xuất, đời sống, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh đều có quyền tham dự Hội thi. Các giải pháp dự thi đăng ký theo 5 lĩnh vực sau đây:

1. Công nghiệp, xây dựng, giao thông, thủy lợi

Sản xuất sản phẩm mới với công nghệ cao, công nghệ cải tiến để thay thế hàng nhập khẩu, cải tiến kỹ thuật các phụ tùng, máy móc, thiết bị, công nghệ... trong các ngành công nghiệp, xây dựng, giao thông và thủy lợi; Các giải pháp, phương pháp, quy trình kỹ thuật phục vụ thiết kế, thi công, cải tạo, nâng cấp các công trình xây dựng và quản lý, hợp lý hóa sản xuất

trong các ngành công nghiệp, xây dựng, giao thông và thủy lợi đảm bảo an toàn, tiết kiệm, chất lượng và hiệu quả; Các giải pháp khác có liên quan.

2. Nông - lâm - ngư nghiệp

Các giải pháp và công nghệ nuôi trồng, khai thác, bảo quản, chế biến nông, lâm, thủy sản...; Quy trình công nghệ, giải pháp kỹ thuật sản xuất các loại phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y và các sản phẩm công nghệ sinh học phục vụ sản xuất trong các ngành nông, lâm, ngư nghiệp; Quy trình công nghệ, giải pháp kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt, nghiên cứu và ứng dụng các loại giống mới trong sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp; Các giải pháp kỹ thuật, quản lý, hợp lý hóa sản xuất trong các ngành nông, lâm, ngư nghiệp; Các giải pháp khác có liên quan.

3. Giáo dục - Đào tạo, Công nghệ thông tin

Đồ chơi phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí của trẻ em; Đồ dùng phục vụ dạy và học, công nghệ giáo dục; Ứng dụng công nghệ thông tin trong tất cả các ngành, lĩnh vực kinh tế, đời sống xã hội và quốc phòng, an ninh; Các giải pháp khác có liên quan.

4. Y, Dược, Môi trường

Cải tiến, chế tạo các thiết bị, dụng cụ y tế chăm sóc sức khỏe; Quy trình, biện pháp kỹ thuật trong sản xuất thuốc phòng, trị bệnh, phương pháp phòng, trị bệnh; Phương pháp kỹ thuật nhằm bảo vệ sức khỏe con người; Thu gom, tái chế, xử lý các chất thải rắn, lỏng, khí trong sinh hoạt và sản xuất nhằm góp phần vào

việc bảo vệ môi trường và phát triển bền vững; Các giải pháp bảo tồn, bảo vệ, duy trì, phát triển các hệ sinh thái thân thiện, quan trọng, các loài có nguy cơ tuyệt chủng, các nguồn gen quý hiếm; Các giải pháp nhằm thích ứng, ứng phó với biến đổi khí hậu, thiên tai và các tác động của thời tiết cực đoan; Các giải pháp kỹ thuật đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; Các giải pháp khác có liên quan.

5. Các lĩnh vực khác

Điều 4. Đối tượng dự thi

1. Cá nhân đứng tên tham gia Hội thi

Mọi cá nhân người Việt Nam ở trong nước và nước ngoài, người nước ngoài đang làm việc và sinh sống tại Việt Nam, không phân biệt lứa tuổi, thành phần, dân tộc, nghề nghiệp... có các giải pháp kỹ thuật là kết quả của hoạt động sáng tạo, sáng kiến, cải tiến và ứng dụng KH&CN trong hoạt động kinh tế - xã hội được tạo ra và áp dụng trên địa bàn Quảng Bình từ năm 2016 đến ngày nộp giải pháp dự thi đều có quyền tham dự Hội thi. Giải pháp phải được Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở thông qua trước khi tham gia Hội thi (trường hợp tác giả giải pháp dự thi là thành viên của một tổ chức).

2. Tổ chức đứng tên tham gia Hội thi

Mọi tổ chức được phép hoạt động trên địa bàn tỉnh đã đầu tư nhân lực, kinh phí, trang thiết bị để tạo ra giải pháp kỹ thuật đều có quyền đứng tên tham dự Hội thi. Trong trường hợp này, những người trực tiếp tham gia sáng tạo ra giải pháp kỹ thuật được tổ chức đứng tên dự thi đăng ký là tác giả hoặc nhóm tác giả của giải pháp kỹ thuật dự thi đó; Mỗi cá nhân, tổ chức có thể đứng tên một hoặc nhiều giải pháp dự thi. Đối với giải thưởng thuộc về tổ chức dự thi, các tác giả của giải pháp được hưởng quyền lợi do tổ chức quy định.

Điều 5. Tiêu chuẩn đánh giá giải pháp dự thi

1. Tính mới so với trình độ kỹ thuật ở tỉnh Quảng Bình

Giải pháp dự thi không trùng với giải

pháp đã được công bố trong bất kỳ nguồn thông tin nào hoặc được áp dụng ở Việt Nam và không trùng với giải pháp dự thi của người khác trước thời điểm nộp hồ sơ dự thi. Giải pháp dự thi không trùng với giải pháp đã tham dự giải thưởng Sáng tạo KH&CN Việt Nam, giải thưởng Hội thi STKT toàn quốc và các Hội thi STKT tỉnh Quảng Bình trước đây (trừ trường hợp phát triển chiều sâu hoặc hoàn thiện giải pháp).

2. Khả năng áp dụng được trong điều kiện kinh tế - xã hội, kỹ thuật của một địa phương hoặc toàn tỉnh

Giải pháp dự thi đã được áp dụng hoặc đã được thử nghiệm, sản xuất thử, hoặc chứng minh được có khả năng áp dụng và mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội.

3. Hiệu quả kinh tế - kỹ thuật - xã hội

Giải pháp dự thi mang lại hiệu quả kinh tế - kỹ thuật - xã hội cao hơn so với giải pháp tương tự đã biết ở Quảng Bình hoặc Việt Nam nhưng không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường, điều kiện sống làm việc của con người và an toàn xã hội.

Điều 6. Hồ sơ dự thi

Giải pháp dự thi được lập thành hai (02) bộ hồ sơ bao gồm: Phiếu đăng ký dự thi, bản mô tả giải pháp dự thi và toàn văn giải pháp dự thi thuộc các lĩnh vực khoa học - kỹ thuật ghi tại Điều 3 của Thẻ lệ này (trình bày trên khổ giấy A4).

1. Phiếu đăng ký dự thi (ghi theo mẫu gồm các nội dung

Họ và tên người dự thi hoặc tên tổ chức dự thi; Địa chỉ nơi làm việc; Địa chỉ nơi cư trú; Điện thoại liên hệ (nếu có); Nghề nghiệp của tác giả hoặc nhóm tác giả (ghi riêng từng cá nhân); Tên giải pháp dự thi; Lĩnh vực dự thi; Thời điểm tạo ra giải pháp dự thi (ghi ngày, tháng, năm); Danh sách chủ nhiệm và các thành viên, thỏa thuận của mỗi người về phần trăm đóng góp và ủy quyền cho 01 (một) người đứng ra làm đại diện dự thi nếu giải pháp do

nhóm tác giả tạo ra; Cam đoan của người dự thi về những điều ghi trong hồ sơ dự thi là đúng sự thật; Xác nhận của tổ chức cho phép dự thi nếu tác giả dự thi với tư cách cá nhân hoặc tập thể nêu tại Điều 4, hoặc xác nhận của địa phương nơi cư trú.

2. Bản mô tả giải pháp dự thi

Tên giải pháp dự thi (ghi như tên đăng ký trong phiếu đăng ký dự thi); Mô tả giải pháp kỹ thuật đã biết (nếu có), mô tả ngắn gọn các giải pháp kỹ thuật đã biết trước ngày tạo ra giải pháp dự thi, đặc biệt cần nêu rõ những nhược điểm cần khắc phục của giải pháp đó; Mô tả giải pháp dự thi, thuyết minh tính mới, tính sáng tạo của giải pháp dự thi, mô tả ngắn gọn, đầy đủ và rõ ràng toàn bộ nội dung của giải pháp dự thi. Đặc biệt, cần nêu rõ đã khắc phục những nhược điểm nào, sáng kiến cải tiến những chỉ tiêu nào của giải pháp kỹ thuật đã biết (nếu có) hoặc những sáng tạo hoàn toàn mới; Khả năng áp dụng được chứng minh thông qua các hợp đồng chuyển giao công nghệ, hợp đồng sản xuất thử, hợp đồng bán hàng hoặc hoá đơn bán hàng; Hiệu quả kinh tế của giải pháp dự thi là lợi ích trực tiếp có thể thu được do áp dụng giải pháp mới vào sản xuất. Có bản tính toán kinh tế so với giải pháp cũ hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết trước đó; Hiệu quả kỹ thuật thể hiện bằng những chỉ tiêu kỹ thuật mới, tiến bộ hơn so với kỹ thuật đã biết trước đó; Hiệu quả xã hội như cải thiện đời sống, nâng cao trình độ dân trí, bảo vệ sức khỏe, điều kiện làm việc, an toàn lao động, bảo vệ môi trường, tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động...

Bản mô tả giải pháp có thể kèm theo bản vẽ, sơ đồ, hình ảnh, các tính toán minh họa và giấy xác nhận về các hiệu quả kinh tế - kỹ thuật - xã hội đạt được của các cơ quan có thẩm quyền.

3. Toàn văn giải pháp dự thi

Nêu cụ thể quá trình từ khi bắt đầu thực hiện đến khi hoàn thành giải pháp. Các tác giả

có thể gửi kèm theo mô hình, sản phẩm chế thử, sơ đồ công nghệ, ảnh chụp từ các góc độ khác nhau và các tài liệu có liên quan khác (nếu thấy cần thiết).

Lưu ý: Các tài liệu cần được trình bày rõ ràng, không tẩy xóa.

4. Các tài liệu khác (nếu có)

Điều 7. Nộp, nhận hồ sơ dự thi

1. Hồ sơ dự thi đựng trong phong bì dán kín, ngoài bì ghi **“Hồ sơ dự thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Quảng Bình lần thứ IX (năm 2021)”** và gửi tới Ban Tổ chức Hội thi STKT tỉnh Quảng Bình thông qua Sở KH&CN. Hồ sơ có thể nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện theo địa chỉ: **Phòng Quản lý Công nghệ - Sở KH&CN tỉnh Quảng Bình ; 17A Quang Trung - Thành phố Đồng Hới - Tỉnh Quảng Bình; Điện thoại: 0232.3824345**

2. Thời hạn nhận, xét duyệt giải pháp và trao giải thưởng Hội thi

Thời hạn nhận hồ sơ dự thi được bắt đầu từ khi công bố Hội thi đến hết ngày 30/7/2021 (ngày, tháng ghi trên con dấu của cơ quan Bưu điện nơi gửi được tính là ngày nộp Hồ sơ dự thi);

Đánh giá các giải pháp dự thi: tháng 8/2021;

Tổng kết và trao giải thưởng: tháng 10/2021.

3. Hồ sơ dự thi được tiếp nhận và lưu trữ theo nguyên tắc bảo mật cho tới ngày công bố kết quả Hội thi.

4. Hồ sơ dự thi sẽ không trả lại. Riêng sản phẩm hoặc mô hình được trả lại trong vòng 03 tháng sau khi Hội thi kết thúc nếu người dự thi yêu cầu.

5. Các tác giả tham gia Hội thi sẽ được cấp giấy chứng nhận tham gia Hội thi của Ban Tổ chức Hội thi.

Điều 8. Đánh giá giải pháp dự thi

Hội đồng giám khảo do Ban Tổ chức Hội thi quyết định thành lập để giúp ban tổ chức xem xét đánh giá các giải pháp dự thi. Mỗi lĩnh vực dự thi có một tiểu ban giám khảo chuyên

ngành gồm các chuyên gia, các nhà khoa học thuộc lĩnh vực dự thi. Việc đánh giá được thực hiện bằng cách cho điểm từng tiêu chuẩn theo thang điểm do Ban Tổ chức Hội thi quy định.

Điều 9. Giải thưởng và công nhận kết quả

Mỗi lĩnh vực dự thi có tối đa 01 giải nhất, 02 giải nhì, 03 giải ba, 03 giải khuyến khích.

Mức giải thưởng Hội thi:

Giải nhất, mỗi giải trị giá 30 triệu đồng;

Giải nhì, mỗi giải trị giá 20 triệu đồng;

Giải ba, mỗi giải trị giá 10 triệu đồng;

Giải khuyến khích, mỗi giải trị giá 5 triệu đồng.

Các tác giả đoạt giải nhất (tác giả có mức đóng góp bằng chính lao động sáng tạo của mình từ 20% trở lên) được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

Các tác giả đoạt giải (tác giả có mức đóng góp bằng chính lao động sáng tạo của mình từ 20% trở lên) sẽ được Ban Tổ chức Hội thi cấp Giấy chứng nhận đạt giải, Liên đoàn Lao động tỉnh xét đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam cấp bằng Lao động sáng tạo, Tỉnh Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đề nghị Trung ương Đoàn tặng Huy hiệu tuổi trẻ sáng tạo.

Các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, phổ biến, tổ chức và tham dự Hội thi, có nhiều giải pháp dự thi đem lại hiệu quả cao sẽ được Ban Tổ chức Hội thi đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

Điều 10. Kinh phí cho Hội thi

1. Kinh phí dành cho Hội thi được lấy từ các nguồn

Kinh phí sự nghiệp khoa học hàng năm của tỉnh giao cho Sở KH&CN;

Tài trợ của các tổ chức, cá nhân.

2. Kinh phí dành cho Hội thi được chi cho các nội dung

Chi thường cho các giải pháp đoạt giải thưởng, các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, vận động, tổ chức và

tham gia Hội thi;

Tổ chức triển khai các hoạt động Hội thi;

Định mức chi cho các nội dung thực hiện không vượt quá mức tối đa theo các quy định hiện hành.

Điều 11. Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ

Việc tham gia dự thi không thay thế cho việc đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp. Hồ sơ dự thi được tiếp nhận và lưu giữ như tài liệu mật cho đến ngày công bố kết quả để không ảnh hưởng tới tính mới của giải pháp.

Khi phát hiện giải pháp cần được bảo hộ (sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp...), Ban Tổ chức Hội thi sẽ thông báo và tạo điều kiện giúp đỡ cho người dự thi lập hồ sơ yêu cầu được bảo hộ. Các giải pháp dự thi muốn được bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp phải tiến hành đăng ký tại Cục Sở hữu trí tuệ trước ngày công bố trao giải thưởng của Ban Tổ chức Hội thi.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

Ban Tổ chức Hội thi, Sở KH&CN, Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật, Liên đoàn Lao động, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Quảng Bình và các sở, ban, ngành có liên quan phối hợp tổ chức.

Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi quản lý của mình, có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức triển khai tham dự Hội thi. Việc chỉ đạo này cần cụ thể để Hội thi được phổ biến sâu rộng và có nhiều giải pháp tham dự Hội thi. Trong trường hợp cần thiết, các sở, ban, ngành, địa phương có điều kiện có thể tổ chức Hội thi riêng để tuyển chọn các giải pháp của ngành và địa phương mình tham gia Hội thi của tỉnh.

Điều 13. Điều khoản thi hành

Bản Thể lệ Hội thi này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, chỉ có giá trị cho Hội thi STKT tỉnh Quảng Bình lần thứ IX (năm 2021). Trong quá trình thực hiện, nếu có gì chưa hợp lý, Ban Thư ký Hội thi tổng hợp và trình Ban Tổ chức Hội thi xem xét, sửa đổi cho phù hợp với thực tế ■

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH QUẢNG BÌNH
LẦN THỨ IX (Năm 2021)

Kính gửi: Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Quảng Bình

A. Tôi là:
 Trình độ học vấn:
 Học hàm, học vị (nếu có):
 Quốc tịch: Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐
 Ngày, tháng, năm sinh: Dân tộc:
 Đơn vị công tác (nếu có):
 Địa chỉ nơi công tác:
 Điện thoại: Email:
 Địa chỉ nhà riêng:
 Là tác giả (hoặc đại diện cho các tác giả) của giải pháp dự thi (tên giải pháp) :

B. Hồ sơ gồm có (đánh dấu x vào mục có tài liệu):

1. Phiếu đăng ký dự thi ☐
2. Bản mô tả giải pháp ☐
3. Toàn văn giải pháp ☐
4. Mô hình, hiện vật, sản phẩm mẫu ☐
5. Giấy xác nhận của Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở ☐
6. Các tài liệu khác ☐

C. Lĩnh vực dự thi

1. Công nghiệp, Xây dựng, Giao thông ☐
2. Nông - Lâm - Ngư nghiệp ☐
3. Giáo dục - Đào tạo, Công nghệ thông tin ☐
4. Y, Dược, Môi trường ☐
5. Các lĩnh vực khác ☐

D. Danh sách của các đồng tác giả

Chúng tôi có tên dưới đây là đồng tác giả của các giải pháp tham dự Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Quảng Bình lần thứ IX (năm 2021) cũng thỏa thuận về phần đóng góp của từng người, ký tên cam kết mọi quyền lợi có liên quan được tính theo phần trăm đóng góp, bao gồm:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Nơi công tác	% đóng góp	Chức danh trong giải pháp *	Ký tên

Tôi (chúng tôi) xin được tham dự Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Quảng Bình lần thứ IX (Năm 2021). Tôi (chúng tôi) cam đoan giải pháp nói trên là do tôi (chúng tôi) nghiên cứu, sáng tạo ra và các tài liệu gửi kèm là hoàn toàn phù hợp với bản gốc mà tôi (chúng tôi) đang giữ. Tôi (chúng tôi) cam kết không vi phạm quyền Sở hữu trí tuệ của bất cứ ai. Nếu sai chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN
(Hoặc chính quyền địa phương)

....., ngày tháng năm 20...
TÁC GIẢ
 (Hoặc đại diện tác giả)

(*) Chức danh trong giải pháp là cương vị khi tham gia thực hiện giải pháp kỹ thuật: Chủ nhiệm, đồng chủ nhiệm, thành viên tham gia thực hiện giải pháp

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN, CẢI TIẾN KỸ THUẬT THAM GIA HỘI THI SÁNG TẠO
KỸ THUẬT TỈNH QUẢNG BÌNH LẦN THỨ IX (Năm 2021)**

TÁC GIẢ
Họ và tên: Địa chỉ:; Điện thoại: Địa chỉ liên hệ (nếu cần): Email: Fax:
TÊN GIẢI PHÁP DỰ THI
.....
MÔ TẢ GIẢI PHÁP KỸ THUẬT ĐÃ BIẾT (NẾU CÓ)
(Mô tả ngắn gọn các giải pháp kỹ thuật đã biết trước ngày tạo ra giải pháp dự thi, đặc biệt cần nêu rõ những nhược điểm cần khắc phục của giải pháp đó)
MÔ TẢ GIẢI PHÁP DỰ THI THUYẾT MINH TÍNH MỚI CỦA GIẢI PHÁP DỰ THI
(Mô tả ngắn gọn, nhưng đầy đủ và rõ ràng toàn bộ nội dung của giải pháp dự thi. Đặc biệt, cần nêu rõ đã khắc phục những nhược điểm nào, sáng kiến cải tiến những chỉ tiêu nào của giải pháp kỹ thuật đã biết (nếu có) hoặc những sáng tạo hoàn toàn mới)
KHẢ NĂNG ÁP DỤNG
(Được chứng minh thông qua các hợp đồng chuyển giao công nghệ, hợp đồng sản xuất thử, hợp đồng bán hàng hoặc hóa đơn bán hàng...)
HIỆU QUẢ KINH TẾ - KỸ THUẬT - XÃ HỘI
(Được đánh giá bằng cách so sánh với những giải pháp tương tự đã biết: Hiệu quả kinh tế của giải pháp dự thi là lợi ích trực tiếp có thể thu được do áp dụng giải pháp mới vào sản xuất (Có bản tính toán kinh tế so với giải pháp cũ hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết trước đó); Hiệu quả kỹ thuật thể hiện bằng những chỉ tiêu kỹ thuật mới, tiến bộ hơn so với kỹ thuật đã biết trước đó; Hiệu quả xã hội như cải thiện đời sống, nâng cao trình độ dân trí, bảo vệ sức khỏe, điều kiện làm việc, an toàn lao động, bảo vệ môi trường, tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động...)
MÔ TẢ GIẢI PHÁP
(Có thể kèm theo hình vẽ, sơ đồ, công thức,...)

....., ngày..... tháng..... năm 20...

TÁC GIẢ

Họ và tên, chữ ký và con dấu (nếu có)